TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐỨC THỌ** **TỈNH HÀ TĨNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 80/ 2020/QĐST - HNGĐ.	*Đức Thọ, ngày 10 tháng 12 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 87/2020/TLST/HNGĐ ngày 21 tháng 10 năm 2020, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Tuyết M, sinh năm: 1993; địa chỉ: Thôn C, xã N, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi .

- Bị đơn: Anh Trần Văn D, sinh năm: 1987; địa chỉ: Thôn C, xã T, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh. Hiện đang chấp hành án tại Phân trại số 2 Trại giam Xuân Hà, xã C, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điểm a Khoản 1 Điều 24; khoản 7 Điều 26; Điểm a Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 03 tháng 12 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 03 tháng 12 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Tuyết M và anh Trần Văn D.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Các đương sự chưa có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.2. Về tài sản chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về khoản nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Tuyết M nộp 150.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được khấu trừ trong số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí mà chị M đã nộp theo biên lai thu tiền số 0006080 ngày 21 tháng 10 năm 2020 của chi Cục Thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh, số tiền còn lại 150.000 đồng hoàn trả cho chị M.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKS huyện Đ;
- VKS tỉnh Hà Tĩnh;
- Toà án Tỉnh Hà Tĩnh;
- Các đương sự;
- THADS Đ;
- UBND xã N, TP Q;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Việt Thắng